

Bản án số: 82/2019/HS-PT
Ngày: 27- 6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Thu Hiền

Bà Trương Thị Lệ Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Trang - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Phiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số **14/2019/TLPT-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019** đối với bị cáo Lê Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2019/HS-ST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn H, sinh ngày 06/4/1983 tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng Tvà bà Lê Thị H(*đều đã chết*); có vợ Trần Thị L và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/12/2018 đến nay; hiện tại ngoại ở xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

- Người bị hại không kháng cáo:

Anh Dương Văn T1; địa chỉ: Khối phố V, phường V, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

Chị Trần Thị L; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

- Người làm chứng:

Anh Bùi Văn Đ; địa chỉ: xóm A, xã Y, huyện Y, tỉnh H.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không liên quan đến kháng cáo nên Toà án không triệu tập đến phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 04/10/2018, Lê Văn H điều khiển xe mô tô Honda Wave S màu đỏ đen, BKS: 38X1 - 137.56 (xe của Lê Văn H và vợ là chị Trần Thị L, sinh năm 1984, trú tại xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh) đi từ nhà đến cửa hàng kinh doanh đồ thờ cúng của anh Dương Văn T1, ở xóm Mxã T, thành phố Hà Tĩnh với mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi, quan sát thấy cửa hàng không có khóa cổng và không có ai trông coi nên Lê Văn H đi vào cửa hàng dùng tay bê 03 lư hương hình vuông màu đen bằng đá có tay nắm cao 20cm; 01 lư hương hình vuông màu đen bằng đá có tay nắm cao 25cm; 02 lư hương hình tròn, màu đen bằng đá có kích thước cao 19cm đường kính 12cm; 02 con nghê bằng sứ màu nâu xanh cao 40cm; 02 con nghê bằng xi măng màu vàng cao 70cm; 02 búp sen bằng sứ màu đỏ xanh cao 26cm; 03 búp sen bằng xi măng, màu hồng xanh cao 26cm; 01 búp sen bằng xi măng màu hồng cao 26cm; 02 hộp đèn bằng xi măng hình vuông có mái màu đỏ cao 40cm. Sau đó, Hạnh để số tài sản trên ở vỉa hè rồi dùng chiếc mô tô BKS: 38X1 - 137.56 lần lượt vận chuyển về nhà mình ở thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh cất giấu. Khoảng 2 ngày sau, Lê Văn H điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, màu xanh BKS: 28C - 040.40 (xe của Lê Văn H và chị Trần Thị L mua của Bùi Văn Đ, trú tại xã Y, huyện Y, tỉnh H, chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ) chở toàn bộ số tài sản trộm cắp được lên cửa hàng kinh doanh đồ thờ cúng của mình ở tổ 1 thị trấn K, huyện Q, tỉnh N để bán. Đến ngày 30/11/2018 khi Lê Văn H đang bày bán số tài sản trên thì bị Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện thu giữ cùng tang vật.

Tại kết luận định giá tài sản số 05/KLĐG ngày 04/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, UBND thành phố Hà Tĩnh xác định: 03 lư hương hình vuông màu đen bằng đá có tay nắm cao 20cm có trị giá là 1.350.000đ; 01 lư hương hình vuông màu đen bằng đá có tay nắm cao 25cm có trị giá 700.000đ; 02 lư hương hình tròn, màu đen bằng đá có kích thước cao 19cm đường kính 12cm có trị giá là 600.000đ; 02 con nghê bằng sứ màu nâu xanh cao 40cm có trị giá 1.100.000đ; 02 con nghê bằng xi măng màu vàng cao 70cm có trị giá 1.200.000đ; 02 búp sen bằng sứ màu đỏ xanh cao 26cm có trị giá 300.000đ; 03 búp sen bằng xi măng, màu hồng xanh cao 26cm có trị giá 360.000đ; 01 búp sen bằng xi măng màu hồng cao 26cm có trị giá 120.000đ; 02 hộp đèn bằng xi măng hình vuông có mái màu đỏ cao 40cm có trị giá 1.000.000đ. Tổng trị giá là 6.730.000đ.

Vật chứng vụ án: Số tài sản mà Lê Văn H trộm cắp, Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho anh Dương Văn T1. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ đen, BKS: 38X1-137.56 cùng 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn H; 01 xe ô tô tải nhãn hiệu KIA màu xanh, BKS: 28C-040.40 cùng 01 giấy đăng ký xe ô tô mang tên Bùi Văn Đ thu giữ tại Lê Văn H được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh.

Về dân sự: Anh Dương Văn T1 sau khi nhận lại tài sản của mình bị chiếm đoạt không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Với hành vi trên, tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 25/2019/HS-ST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

Tuyên bố: Lê Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Văn H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 05/4/2019 bị cáo Lê Văn H kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nhân thân, hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Lê Văn H giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo hoàn toàn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 04/10/2018, tại khu vực xóm Mới, xã T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, Lê Văn H đã lấy trộm tài sản của anh Dương Văn T1 gồm: 03 lư hương hình vuông màu đen bằng đá có tay nắm cao 20cm; 01 lư hương hình vuông màu đen bằng đá có tay nắm cao 25cm; 02 lư hương hình tròn, màu đen bằng đá có kích thước cao 19cm đường kính 12cm; 02 con nghê bằng sứ màu nâu xanh cao 40cm; 02 con nghê bằng xi măng màu vàng cao 70cm; 02 búp sen bằng sứ màu đỏ xanh cao 26cm; 03 búp sen bằng xi măng, màu hồng xanh cao 26cm; 01 búp sen bằng xi măng màu hồng cao 26cm; 02 hộp đèn bằng xi măng hình vuông có mái màu đỏ cao 40cm, tổng trị giá là 6.730.000đ.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn nhưng vẫn cố ý phạm tội. Cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản

2 Điều 51 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” với hình phạt 06 (sáu) tháng tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn H đã thật sự rất ân hận về hành vi phạm tội của mình gây ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Bản thân bị cáo từ trước đến nay chưa có vi phạm pháp luật gì, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình có bố là người có công được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, trong quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước nơi bị cáo cư trú sinh sống. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương dưới sự quản lý, giám sát, giáo dục của Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình để tạo điều kiện cho bị cáo được sửa chữa sai phạm trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội cũng đủ nghiêm.

[3] Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo Lê Văn H, sửa bản án sơ thẩm số: 25/2019/HS-ST ngày 28/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” .

Xử bị cáo Lê Văn H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn H cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Lê Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, CA, THA TP Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền